

Số: 894 /GPTC-SGTVT

Lai Châu, ngày 19 tháng 6 năm 2020

## GIẤY PHÉP THI CÔNG

**Công trình: Mở rộng mạng truy nhập quang ODN thuộc các huyện Tam Đường, Tân Uyên, Than Uyên – VNPT Lai Châu năm 2019 trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đoạn Km166+00 – Km169+00, QL.279, địa phận huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu**

Căn cứ Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT ngày 9/10/2017 của Bộ Giao thông vận tải về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Quyết định số 2915/QĐ-VNPT LCU-KTĐT ngày 06/11/2019 của Viễn thông Lai Châu về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: Mở rộng mạng truy nhập quang ODN thuộc các huyện Tam Đường, Tân Uyên, Than Uyên – VNPT Lai Châu năm 2019;

Căn cứ văn bản số 3796/TCĐBVN-QLBTĐB ngày 11/6/2020 của Tổng cục Đường bộ Việt Nam về việc xây dựng tuyến cáp quang trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ QL.279, tỉnh Lai Châu;

Xét Đơn đề nghị số 1571/VNPT LCU-KTĐT ngày 17/6/2020 của Viễn thông Lai Châu về việc đề nghị cấp phép thi công công trình: Mở rộng mạng truy nhập quang ODN thuộc các huyện Tam Đường, Tân Uyên, Than Uyên – VNPT Lai Châu năm 2019 trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đoạn Km166+00 – Km169+00, QL.279, địa phận huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; kèm theo bản vẽ TKKTTC, phương án kỹ thuật đảm bảo ATGT và cam kết tự di chuyển không đòi bồi thường khi ngành giao thông vận tải có nhu cầu đầu tư, nâng cấp cải tạo QL.279;

**1. Cấp cho:** Viễn thông Lai Châu.

- Địa chỉ: Phường Tân Phong, TP. Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

- Điện thoại: 0839.002.666.

**2. Được phép thi công công trình:** Mở rộng mạng truy nhập quang ODN thuộc các huyện Tam Đường, Tân Uyên, Than Uyên – VNPT Lai Châu năm 2019 trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đoạn

Km166+00 – Km169+00, QL.279, địa phận huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, với các nội dung chính sau:

- Đoạn từ 166+010 – Km169+00, QL.279: Xây dựng mới 66 vị trí cột bê tông ly tâm 7m trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (bao gồm 65 vị trí bên phải và 01 vị trí bên trái). Đoạn tuyến có địa hình phức tạp, quỹ đất xây dựng hạn chế.

- Kích thước đào hố móng chôn cột viễn thông dài 0,65m, rộng 0,65m, sâu 1,0m.

- Tại Km166+00 tuyến cáp cắt ngang qua đường QL.279.

- Khoảng cách theo phương thẳng đứng tính từ cao độ mặt đất tại chân cột đến điểm thấp nhất của đường dây cáp là 5,5m.

- Khoảng cách an toàn đường bộ theo chiều ngang tính từ mép nhựa của mặt đường xe chạy đến vị trí xây dựng cột từ 3,0 – 15m.

- Các vị trí xây dựng cột điện không ảnh hưởng tới tầm nhìn, an toàn giao thông và công trình đường bộ (Cầu, cống, rãnh thoát nước, hộ lan mềm, tường kê...).

*(Chi tiết theo Bản vẽ TKKTTC kèm theo)*

### **3. Một số yêu cầu đối với đơn vị được cấp phép:**

- Liên hệ với Công ty Quản lý và Xây dựng cầu đường 3 (*đơn vị trực tiếp quản lý đường*) để giao nhận mặt bằng hiện trường; tiến hành thực hiện các biện pháp đảm bảo ATGT và các quy định của pháp luật về đảm bảo ATGT khi thi công công trình trên phần đất dành cho đường bộ;

- Sau khi nhận mặt bằng hiện trường, Viễn thông Lai Châu phải chịu trách nhiệm về an toàn giao thông, chịu sự kiểm tra, kiểm soát của đơn vị quản lý đường bộ, Thanh tra giao thông đường bộ và cơ quan có thẩm quyền khác;

- Kể từ ngày nhận bàn giao mặt bằng, nếu Viễn thông Lai Châu không thực hiện việc tổ chức giao thông, gây mất an toàn giao thông sẽ bị đình chỉ thi công; mọi trách nhiệm liên quan đến tai nạn giao thông và chi phí thiệt hại khác (nếu có) Công ty tự chịu, ngoài ra còn chịu xử lý theo quy định của pháp luật;

- Tập kết vật liệu gọn gàng, không để các loại vật liệu trong phạm vi mặt đường gây cản trở mất ATGT. Thi công cuốn chiếu cho từng vị trí cột, vị trí cột thi công xong tiến hành dọn vật tư, vật liệu gọn gàng mới được thi công vị trí tiếp theo;

- Bố trí biển báo công trường đang thi công tại hai đầu khu vực thi công, tổ chức chắn gác và có người điều hành 24/24h, ban đêm phải có đèn chiếu sáng và đèn cảnh báo cho người tham gia giao thông;

- Thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về đền bù thiệt hại công trình đường bộ do lỗi của đơn vị được cấp phép gây ra khi thi công công trình trên DB đang khai thác;

- Kết thúc thi công phải hoàn trả lại công trình trên đường như hiện trạng ban đầu và được Sở GTVT Lai Châu nghiệm thu và chấp thuận đưa vào khai thác sử dụng. Ngoài ra Viễn thông Lai Châu tự chịu trách nhiệm về chất lượng công trình có ảnh hưởng đến ATGT, bền vững kết cấu công trình đường bộ của QL.279 và nộp 01 bộ hồ sơ hoàn công về Sở GTVT Lai Châu để lưu trữ, quản lý theo quy định;


- Khi nhận được thông báo của cơ quan quản lý đường bộ về kế hoạch sửa chữa, nâng cấp cải tạo QL.279 trong vòng 10 ngày kể từ ngày nhận được thông báo, Viễn thông Lai Châu có trách nhiệm tháo dỡ, di chuyển công trình và chịu mọi kinh phí liên quan.

**4. Thời hạn thi công:** Kể từ ngày ký đến hết ngày 31/7/2020./.

**Nơi nhận:**

- Viễn thông Lai Châu;
- Trung tâm phục vụ hành chính công;
- Lãnh đạo Sở;
- Ban QLBTCT DB;
- Thanh tra Sở;
- Công ty CP QL&XD cầu đường 3;
- Công TTĐT Sở;
- Lưu: VP, KCHT<sub>thai</sub> (6b).

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Văn Hường**

**BẢNG THÔNG KÊ CHI TIẾT CÁC VỊ TRÍ XÂY DỰNG TUYẾN CẤP  
QUANG TRONG PHẠM VI BẢO VỆ KẾT CẤU HẠ TẦNG GIAO  
THÔNG ĐƯỜNG BỘ QL.279**

*(Kèm theo Giấy phép thi công số 894 /GPTC-SGTVT ngày 19 tháng 6 năm  
2020 của Sở Giao thông vận tải Lai Châu)*

TT	Tên cột	Lý trình	K/c từ mép nhựa của mặt đường xe chạy đến vị trí XD cột (m)	Vị trí hướng tuyến	Ghi chú
1	VNPT 1	Km166 + 000	4	Trái	Buru điện
2	VNPT 2	Km166 + 040	4	Phải	Nhà dân
3	VNPT 3	Km166 + 090	5	Phải	Ruộng lúa
4	VNPT 4	Km166 + 130	15	Phải	Ruộng lúa
5	VNPT 5	Km166 + 170	15	Phải	Ruộng lúa
6	VNPT 6	Km166 + 210	15	Phải	Ruộng lúa
7	VNPT 7	Km166 + 250	15	Phải	Ruộng lúa
8	VNPT 8	Km166 + 290	15	Phải	Ruộng lúa
9	VNPT 9	Km166 + 330	10	Phải	Ruộng lúa
10	VNPT 10	Km166 + 365	10	Phải	Ruộng lúa
11	VNPT 11	Km166 + 405	6	Phải	Ruộng lúa
12	VNPT 12	Km166 + 457	5	Phải	Ruộng lúa
13	VNPT 13	Km166 + 570	5	Phải	Ruộng lúa
14	VNPT 14	Km166 + 605	6	Phải	Nhà dân
15	VNPT 15	Km166 + 670	4	Phải	Nhà dân
16	VNPT 16	Km166 + 705	4	Phải	Nhà dân
17	VNPT 17	Km166 + 743	5	Phải	Nhà dân
18	VNPT 18	Km166 + 790	5	Phải	Nhà dân
19	VNPT 19	Km166 + 835	5	Phải	Nhà dân
20	VNPT 20	Km166 + 880	6	Phải	Nhà dân
21	VNPT 21	Km166 + 910	7	Phải	Trường học
22	VNPT 22	Km166 + 965	7	Phải	Trường học
23	VNPT 23	Km167 + 010	6	Phải	Nhà dân
24	VNPT 24	Km167 + 060	6	Phải	Đất vườn
25	VNPT 25	Km167 + 105	5	Phải	Đất vườn
26	VNPT 26	Km167 + 150	7	Phải	Đất vườn
27	VNPT 27	Km167 + 190	7	Phải	Đất vườn
28	VNPT 28	Km167 + 250	4	Phải	Taluy dương
29	VNPT 29	Km167 + 280	3	Phải	Taluy dương
30	VNPT 30	Km167 + 330	6	Phải	Nương lúa
31	VNPT 31	Km167 + 385	6	Phải	Nương lúa
32	VNPT 32	Km167 + 415	6	Phải	Taluy dương